

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai; Thông tư số 19/2026/TT-BNNMT ngày 30/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định kỹ thuật thực hiện lồng ghép nội dung đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của liên Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Công an về Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Tự ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL Quốc gia về đất đai trên địa bàn toàn tỉnh trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, bảo đảm phủ kín dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Năm 2026, phân đầu 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ, tập trung, thống nhất theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai và kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

- Kế thừa tối đa kết quả Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (*Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 13/10/2025 của UBND xã*), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch số 43/KH-UBND và Kế hoạch số 36/KH-UBND.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 09 tháng, từ ngày 16/4/2026 đến ngày 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã.

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; (2) đo đạc lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, phổ biến công tác đo đạc, lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã.

2. Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai

- Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính các thời kỳ; xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính; xác định hồ sơ đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất, cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

- Tập trung nguồn lực, chỉ đạo, triển khai các giải pháp mạnh mẽ đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

3. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

- Thống nhất phần mềm nền tảng, phần mềm chuyên dụng dùng chung để quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin đất đai tại địa phương.

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương để đảm bảo vận hành.

4. Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã “đúng - đủ - sạch - sống”

- Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”, chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu triệt để trong mọi thủ tục hành chính liên quan.

- Đồng bộ theo thời gian thực: Thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa CSDL đất đai của địa phương và CSDL quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn “sống”.

- Tái sử dụng dữ liệu: Cấu hình hệ thống để khi người dân thực hiện thủ tục hành chính, hệ thống tự động trích xuất thông tin đã có, không yêu cầu người dân đính kèm giấy tờ hoặc khai báo lại.

- An ninh bảo mật: Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; sử dụng công cụ giám sát, cảnh báo chất lượng dữ liệu. Thiết lập và thực hiện nghiêm cơ chế phân quyền, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký mọi thao tác đối với dữ liệu; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

5. Hoàn thiện CSDL đối với các thửa đất chưa “đúng - đủ - sạch - sống”

- Hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 03 khối thông tin: Dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

- Tiếp tục rà soát và đối khớp lại với CSDL quốc gia về dân cư để xác thực và bổ sung thông tin chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản.

- Đẩy mạnh sử dụng tiện ích trên ứng dụng VNelD để người dân (chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản) chủ động cung cấp, xác nhận thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất đai.

- Dữ liệu sau khi hoàn thiện phải được cập nhật ngay vào hệ thống và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai.

6. Xây dựng CSDL đất đai đối với khu vực chưa xây dựng CSDL

- Đo đạc, lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng; ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu đô thị mới, khu vực trọng điểm kinh tế.

- Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong CSDL đất đai. Tạo lập mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

7. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

- Đồng bộ CSDL đất đai; tập trung, thống nhất về CSDL quốc gia về đất đai.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

8. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

- Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL quốc gia về đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn tỉnh.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; triển khai cơ chế kiểm toán, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

9. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

- Góp ý hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL quốc gia về đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn tỉnh.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; triển khai cơ chế kiểm toán, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại xã để tổ chức triển khai công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Ngọc Tú.

2. Tuyên truyền, phổ biến công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đến tất cả người dân trên địa bàn xã.

3. Rà soát, thống kê, phân loại hiện trạng CSDL đất đai trên địa bàn.

4. Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”.

5. Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”.

6. Triển khai xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa xây dựng CSDL.

7. Tổ chức, chỉnh lý CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đối với các ĐVHC cấp xã đã có CSDL.

8. Chỉnh lý, biên tập lại bản đồ địa chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đối với các ĐVHC cấp xã đã có CSDL.

9. Tăng cường kiểm tra, giám sát, công tác hoàn thành CSDL đất đai.

10. Đồng bộ dữ liệu về Trung ương.

11. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai sau năm 2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện và lập dự toán kinh phí thực hiện để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành .

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn toàn xã;

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi

trường và Bộ Công an.

- Xây dựng kế hoạch, ban hành chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai chiến dịch. Phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; Cử thành viên phụ trách địa bàn các thôn xuyên suốt thời gian thực hiện chiến dịch.

- Tiếp nhận, xử lý khó khăn, vướng mắc; đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết.

- Đánh giá, tổng hợp, báo cáo định kỳ và kết thúc chiến dịch theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ Công tác cấp xã

- Tham mưu Ban Chỉ đạo, phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai trên địa bàn xã;

- Tiếp nhận chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Trực tiếp tham gia thực hiện chiến dịch với các tổ tại các thôn theo sự phân công của Tổ trưởng.

- Định kỳ trước ngày 02 và ngày 16 hàng tháng, tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và báo cáo Ban Chỉ đạo, Tổ công tác cấp tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã và Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Công an xã

- Cử cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia với tổ công tác xã, trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch đảm bảo quá trình thu thập thông tin về đất đai, dữ liệu dân cư được thuận lợi, thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự.

- Phối hợp với phòng Kinh tế xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực X thực hiện làm sạch dữ liệu chủ sở hữu đất để đẩy nhanh tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phòng Kinh tế xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực X và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thông suốt, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ và chất lượng sản phẩm trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

- Tổ chức đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của Chủ sử dụng đất, Chủ

sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có do Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp với CSDL quốc gia về dân cư.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện tham mưu chế độ theo dõi, báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.

- Tập trung triển khai phối hợp với đơn vị tư vấn, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề xuất hoặc tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ.

- Đề xuất trang thiết bị máy móc và vật tư cần thiết trong quá trình thực hiện theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã và Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Tham mưu UBND xã điều động, bổ sung thành viên vào Ban Chỉ đạo, Tổ công tác khi có đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác hoạt động thông suốt trong thời gian triển khai chiến dịch.

- Cử Công chức có chuyên môn về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số tham gia hỗ trợ Ban Chỉ đạo, Tổ công tác cấp xã và các tổ thực hiện tại các thôn trong suốt quá trình thực hiện, đảm bảo việc thu thập, số hóa dữ liệu được thực hiện khoa học, đầy đủ, chính xác.

- Đưa tin trên Trang thông tin điện tử xã Ngọc Tú.

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã tổ chức khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện theo quy định.

6. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã.

Tổ chức tuyên truyền cho nhân dân trên địa bàn toàn xã về mục tiêu của chiến dịch trên các phương tiện thông tin đại chúng; thời gian triển khai xuyên suốt trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

7. Ban nhân dân các thôn trên địa bàn xã

- Truyền truyền, vận động nhân dân về mục tiêu của kế hoạch và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

- Trực tiếp tham gia dẫn dắt đối với các thửa đất trên địa bàn, thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai

- Tổng hợp, phân loại và chuyển Tổ công tác xã lưu trữ, bàn giao cho đơn vị thực hiện đối soát, cập nhật dữ liệu theo quy định.

9. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Khu vực X

Phối hợp rà soát, thống kê đầy đủ số lượng thửa đất trên địa bàn; phân loại theo 03 nhóm: đã “đúng - đủ - sạch - sống”; đã có trong CSDL nhưng cần hoàn thiện; chưa xây dựng CSDL; lập bản đồ hiện trạng phủ kín CSDL đất đai của địa phương, xác định rõ các khu vực còn “trắng” dữ liệu, khu vực dữ liệu chất lượng thấp, khu vực ưu tiên xử lý theo từng giai đoạn; trên cơ sở kết quả rà soát, cập nhật, hiệu chỉnh kế hoạch chi tiết, phân bổ lại chỉ tiêu và nguồn lực cho phù hợp với thực tế từng thôn.

10. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức Chính trị - Xã hội xã:

- Phối hợp với Ban chỉ đạo, Tổ công tác xã và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã đến từng hội viên, đoàn viên.

- Vận động đoàn viên, hội viên tham gia dẫn đạc đối với các thửa đất trên địa bàn, cung cấp các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Ngọc Tụ. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và các thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh (B/cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (B/cáo);
- Thường trực HĐND xã (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, TH, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Thủy